

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2017/HSST
Ngày 19 tháng 9 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Mỹ Nhi**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lý Đức Hưng** và bà **Đoàn Thị Sim**.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Lê Hồng Huệ** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông **Phan Văn Hậu** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 19/2017/HSST, ngày 16 tháng 8 năm 2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị A**, sinh năm 1970, tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Ấp D, xã V, huyện P, tỉnh C; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Mù chữ; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị H (đều đã chết); bị cáo có chồng và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

- Ông **Lê Minh H**, sinh năm 1985 (Vắng mặt).

- Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1989 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp D, xã V, huyện P, tỉnh C.

Nhận thấy:

Nguyễn Thị A bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân truy tố về hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 02 tháng 6 năm 2017, Nguyễn Thị A đến nhà vợ chồng ông Lê Minh H và bà Nguyễn Thị T thuộc ấp D, xã V, huyện P, tỉnh C để nhậu. Khoảng 30 phút sau, bà Nguyễn

Thị T vào phòng ngủ, bị cáo vào gọi bà Nguyễn Thị T thì phát hiện có 01 cái quần treo trên vách trong túi có 01 bóp. Bị cáo nảy sinh ý định trộm nên lấy hết số tiền 19.500.000 đồng bỏ vào túi áo rồi đi về nhà. Qua làm việc bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Tài sản bị chiếm đoạt có tổng giá trị là 19.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 20/KSĐT-KT ngày 16 tháng 8 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đã truy tố Nguyễn Thị A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, giai đoạn tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Thị A từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Nguyễn Thị A thừa nhận hành vi phạm tội và tội danh đã bị truy tố, không có ý kiến tranh luận.

Ông Lê Minh H và bà Nguyễn Thị T cho rằng số tiền bị mất là 19.500.000 đồng, hiện đã nhận lại đủ, không yêu cầu bồi thường và có đơn bãi nại cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

Xét thấy:

Thông qua diễn biến tại phiên tòa, kết quả tranh luận và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo khai nhận: Vào khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 02 tháng 6 năm 2017, bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt của ông Lê Minh H và bà Nguyễn Thị T số tiền 19.500.000 đồng nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, xâm phạm pháp luật hình sự.

Bị cáo đủ tuổi luật định, quá trình hoạt động nhận thức diễn ra bình thường và đủ điều kiện chịu trách nhiệm hình sự.

Qua phân tích trên, chứng tỏ lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét hành vi bị cáo cho thấy là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác, xâm phạm đến pháp luật hình sự. Nên áp dụng mức hình phạt tương xứng hành vi, Hình chất và mức độ của bị cáo đã thực hiện.

Xét về nhân thân, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại có đơn yêu cầu bãi nại đối với

bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Từ đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để phù hợp với tính chất vụ án và tình tiết giảm nhẹ. Do có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ Hinh rắn đe của pháp luật và phòng ngừa tội phạm, cũng để bị cáo tự cải sửa để trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Về tài sản bị cáo chiếm đoạt của ông Lê Minh H và bà Nguyễn Thị T đã được giao trả đầy đủ, ông H và bà H không có yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét.

Bị cáo Nguyễn Thị A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thị A** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị A **04** (bốn) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí: Buộc Nguyễn Thị A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo Nguyễn Thị A có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Lê Minh H và bà Nguyễn Thị T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát huyện Phú Tân;
- Chi cục thi hành án huyện Phú Tân;
- Bị cáo; Người TGTT;
- Công an huyện Phú Tân;
- Nhà tạm giữ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Mỹ Nhi

Hội thẩm nhân dân Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà Hội thẩm nhân dân

Hội thẩm nhân dân Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà Hội thẩm nhân dân

